

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **401/2023/HS-ST**  
Ngày: 14-12-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Hữu Chí.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Lê Thị Kim Xuyên;

2. Ông Trần Văn Điệp.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:** Bà Lưu Thị Hải Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023 tại Hội trường xét xử A trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 311/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 448/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Huỳnh Chí L**, sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp B, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện nay: ấp B1, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Q, sinh năm 1968 và bà Trần Thị C, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2023 cho đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

**2. Nguyễn Văn T**, sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú và nơi ở hiện nay: ấp P1, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 và bà Tô Ngọc L1, sinh năm 1965; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2023 cho đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Huỳnh Chí L là các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 02/9/2023, T điều khiển xe mô tô biển số 60C2 - 476.56 đi đến nhà Huỳnh Chí L ở ấp B1, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai chơi. T và L bàn bạc thống nhất với nhau, T hùn 150.000 đồng, L hùn 50.000 đồng đưa cho T đi mua ma túy mang về nhà L để cả hai sử dụng. T điều khiển xe mô tô biển số 60C2 - 476.56 đi đến bãi đất trống thuộc ấp T1, xã P, huyện N gặp một người đàn ông tên Beo (không rõ lai lịch) mua 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau đó, T và L mang ma túy vào phòng ngủ của L để sử dụng. L đổ ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 vỏ thủy tinh được gắn trong chai nhựa màu trắng) rồi lấy hộp quẹt náu ma túy. L là người hút trước, sau đó đưa cho T hút. Đến 19 giờ 30 phút khi T và L vừa sử dụng ma túy xong thì bị Công an xã P kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- 01 đoạn ống hút bằng nhựa, sọc trắng, có kích thước khoảng 2,5cm bên trong còn bám dính tinh thể rắn màu trắng và 01 vỏ thủy tinh bên trong còn bám dính tinh thể rắn màu trắng (đã được niêm phong);
- 01 bình nhựa gắn ống hút nhựa (là dụng cụ sử dụng ma túy đá của Huỳnh Chí L) và 01 hộp quẹt gas;
- 01 xe mô tô biển số 60C2 - 476.56 T mượn của cha ruột là ông Nguyễn Văn H. Ông Hai không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả cho ông Hai.

Tại Kết luận giám định số 1983/KL-KTHS ngày 07/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bám dính trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa và 01 (một) vỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số 302/CT-VKSNT ngày 20/11/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt:
  - Bị cáo Huỳnh Chí L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;
  - Bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

\* Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định ký hiệu số 1983/KL-KTHS ngày 07/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 bình nhựa gắn ống hút nhựa và 01 hột quẹt gas.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Chí L, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố tại bản Cáo trạng số 302/CT-VKSNT ngày 20/11/2023. Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện N và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Xét các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện N, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện N và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không bị khiếu nại nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Chí L, Nguyễn Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án. Cho thấy: Vào ngày 02/9/2023 tại nhà của Huỳnh Chí L ở ấp B1, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn T và Huỳnh Chí L đã có hành vi tổ chức sử dụng ma túy, trong đó: T là người góp tiền mua ma túy và trực tiếp đi mua ma túy; L là người góp tiền mua ma túy, cung cấp dụng cụ và địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Chí L, Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên bản Cáo trạng số 302/CT-VKSNT ngày 20/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Huỳnh Chí L, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có nhân thân tốt phù hợp quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Huỳnh Chí L, Nguyễn Văn T thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm

phạm T chế độ độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích để thỏa mãn cơn nghiện của cá nhân, các bị cáo đã thực hiện hành vi cùng nhau góp tiền, phân công lẫn nhau để đi mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ và địa điểm sử dụng ma túy bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện sự xem thường pháp luật các bị cáo. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo và cũng nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Đối với người đàn ông tên Beo đã bán ma túy cho bị cáo T, hiện chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[4] Về biện pháp tư pháp:

- 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định ký hiệu số 1983/KL-KTHS ngày 07/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 bình nhựa gắn ống hút nhựa và 01 hộp quẹt gas cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 60C2 - 476.56 T mượn của cha ruột là ông Nguyễn Văn H. Ông Hai không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả cho ông Hai là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Chí L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Chí L (tên gọi khác: Không có) và bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Không có) phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

### **1. Hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

- Bị cáo **Huỳnh Chí L** (tên gọi khác: không có) – **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù giam về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 9 năm 2023.

- Bị cáo **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: không có) – **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù giam về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 9 năm 2023.

**2. Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định ký hiệu số 1983/KL-KTHS ngày 07/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 bình nhựa gắn ống hút nhựa và 01 hột quẹt gas.

(Hiện vật chứng trên Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 21 tháng 11 năm 2023).

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo Huỳnh Chí L (tên gọi khác: không có) và bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: không có) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.**

**Nơi nhận:**

- VKS,THA,CAH;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp (Nơi bị cáo đăng ký HKTT);
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Dương Hữu Chí**